

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 03 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Rút kinh nghiệm công tác THQCT, KSXX**  
**và kiểm sát các bản án sơ thẩm hình sự Quý I/2023**

Qua theo dõi công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử và kiểm sát các bản án hình sự sơ thẩm Quý I/2023 của Viện kiểm sát cấp huyện, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tổng hợp, thông báo như sau:

**1/ Việc chấp hành quy định gửi Bản án, Quyết định:**

Từ ngày 01/12/2022 đến hết ngày 28/02/2023, 13 VKSND cấp huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh đã THQCT và kiểm sát việc giải quyết trong giai đoạn xét xử: 317 vụ/ 544 bị cáo (trong đó xét xử: 316 vụ/540 bị cáo, đình chỉ xét xử: 01 vụ/04 bị cáo - VKS Hạ Long). Tổng số bản án, quyết định VKSND tỉnh đã nhận và kiểm sát bản án, quyết định của cấp huyện (tính đến ngày 14/3/2023) là 402 bản. Cụ thể:

STT	Đơn vị	Tổng số vụ án đã xét xử, quyết định ban hành trong Quý	Số bản án, quyết định đã nhận (tính đến 14/3/2023)	Số bản án, quyết định còn thiếu	Số bản án của Quý IV/2022	Số bản án gửi chậm từ 5 ngày trở lên
1	Hạ Long	115	131	17	33	11
2	Cẩm Phả	73	82	12	21	06
3	Móng Cái	27	39	3	15	
4	Đông Triều	21	26	2	7	07
5	Uông Bí	27	33	0	6	02
6	Quảng Yên	18	37	0	19	01

7	Vân Đồn	10	14	1	5	02
8	Tiên Yên	03	9	0	6	
9	Hải Hà	10	13	2	5	
10	Bình Liêu	01	4	0	3	
11	Đầm Hà	06	6	1	1	
12	Ba Chẽ	05	7	0	2	
13	Cô Tô	01	01	0	0	
<b>Tổng số:</b>		<b>317</b>	<b>402</b>	<b>38</b>	<b>123</b>	<b>29</b>

*Ghi chú:* Số liệu bản án sơ thẩm VKS tỉnh nhận được tính đến ngày 14/3/2023.

Trong tổng số bản án đã nhận, có 29 bản án gửi chậm (Hạ Long 11, Cẩm Phả 06, Đông Triều 07, Uông Bí, Vân Đồn mỗi đơn vị 02, Quảng Yên 01).

## 2. Công tác THQCT- KSXX và kiểm sát bản án:

### 2.1. Ưu điểm:

Các VKS cấp huyện cơ bản đã thực hiện nghiêm túc Quy chế công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự ban hành kèm theo Quyết định số 505/QĐ-VKSTC ngày 18 tháng 12 năm 2017 của VKSNDTC, đảm bảo việc xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có trường hợp nào oan, sai; Đã kịp thời phát hiện được một số vi phạm để ban hành kiến, kháng nghị.

Qua kiểm sát, VKSND thành phố Hạ Long đã ban hành được 01 kháng nghị đề nghị tăng hình phạt. Phòng 7 đã tham mưu cho Lãnh đạo VKS Tỉnh kháng nghị 01 vụ án của cấp huyện (Quảng Yên) theo hướng hủy án để điều tra, truy tố, xét xử lại do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và tăng mức hình phạt đối với bị cáo; Ban hành 01 kiến nghị vi phạm đối với TAND thành phố Uông Bí và ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm đối với VKS Uông Bí và VKS Đầm Hà đều về đường lối xét xử vụ án.

Trong Quý I/2023, số lượng các vụ án giảm so với cùng kỳ năm 2022 và quý IV năm 2022, các vi phạm cũng giảm nhiều nhưng vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót, cụ thể:

### 2.2. Những thiếu sót, tồn tại:

**2.2.1. Mức hình phạt chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.**

- Bản án số 138/2022/HS-ST ngày 19/12/2022, của TAND thị xã Quảng Yên, đối với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn, tuyên phạt bị cáo 18 tháng tù về tội: "Hành hạ người khác" theo điểm a, Khoản 2, Điều 140 BLHS. Nội dung vụ án thể hiện: Nguyễn Văn Tuấn và chị Nguyễn Thị Tùng (trú tại huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định) sống với nhau như vợ chồng tại nhà trọ thuộc khu 5, phường Quảng Yên, thị xã Quảng Yên từ tháng 5/2022. Chị Tùng có con gái riêng với chồng trước là cháu Phạm Nguyễn Quỳnh Trang (sinh ngày 24/8/2019), hiện đang ở cùng với Tùng và Tuấn. Cả Tùng và Tuấn thống nhất cùng chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trang. Tuy nhiên, trong quá trình trông nom, chăm sóc cháu Trang, Tuấn nhiều lần có hành vi dùng vũ lực gây tổn thương cho cháu. Cụ thể trong các ngày 05/8/2022, 6/8/2022 và 8/8/2022 Tuấn đã nhiều lần dùng 05 đầu ngón tay phải có móng cứng sắc để gõ, ấn mạnh vào vùng đầu phía bên trái, ấn mạnh vào nách bên trái, bấm mạnh vào nắp bình tai trái của cháu Trang gây xước da, tụ máu với tỷ lệ thương tích 04%. Cấp sơ thẩm đã điều tra, truy tố, xét xử Nguyễn Văn Tuấn về tội: "Hành hạ người khác" là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên hành vi của Tuấn là rất tàn ác nên mức hình phạt 18 tháng tù đối với bị cáo là quá nhẹ, không tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Mặt khác, việc cấp sơ thẩm đưa chị Nguyễn Thị Tùng tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp của cháu Trang trong khi chị Tùng có mối quan hệ tình cảm đặc biệt đối với bị cáo Tuấn là không khách quan, không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại. Vì vậy, VKS tỉnh đã kháng nghị theo hướng hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo hướng cử người đại diện hợp pháp cho bị hại Phạm Nguyễn Quỳnh Trang và tăng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn, vụ án hiện chưa xét xử.

#### **2.2.2. Vi phạm trong việc không thu án phí dân sự sơ thẩm, vi phạm Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.**

Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 23/11/2022 của TAND huyện Bình Liêu xét xử đối với bị cáo Vũ Hồng Quân, về tội: "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi", về phần trách nhiệm dân sự đã tuyên buộc bị cáo Vũ Hồng Quân phải bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho cháu Châu Hà Thương 44.700.000 đồng nhưng không tuyên án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền trên là thiếu sót. Cấp phúc thẩm khi xét xử đã phải sửa bản án sơ thẩm về phần án phí dân sự sơ thẩm, buộc bị cáo Vũ Hồng Quân phải chịu 2.235.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

#### **2.2.3. áp dụng không đúng tình tiết tăng nặng TNHS, thiếu tình tiết giảm nhẹ TNHS và ra quyết định sửa chữa, bổ sung bản án không đúng pháp luật.**

- Bản án số 116 ngày 15/11/2022/ HS-ST của TAND thị xã Quảng Yên đối với các bị cáo Đỗ Tiến Đạt và Vũ Văn Hòa, về tội " Cố ý gây thương tích": bị cáo Đạt do bức tức với ông Đỗ Đức Thịnh (là bác ruột của Đạt) vì ông Thịnh đến nhà Đạt chửi bới, gây gỗ, đe dọa bố mẹ của Đạt nên Đạt đã rủ Hòa đến nhà ông Thịnh đánh ông Thịnh. Hòa đã dùng 01 thanh kim loại hình trụ tròn, dài khoảng 35-40cm, đường kính khoảng 3cm vụt 01 nhát vào trúng mu bàn tay phải của ông Thịnh gây thương tích 10%. VKS truy tố và đề nghị xét xử các bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS

(trường hợp dùng hung khí nguy hiểm) là bỏ lọt tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm i khoản 1 Điều này đối với bị cáo Vũ Văn Hòa vì Hòa không có mâu thuẫn với người bị hại. Bản án sơ thẩm đã nhận định và áp dụng thêm tình tiết “Có tính chất côn đồ”, theo điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS đối với bị cáo Hòa là có căn cứ. Tuy nhiên, tại Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 16/2022/TB-TA ngày 28/12/2022 của TAND thị xã Quảng Yên đã sửa chữa, thay đổi như sau: chấp nhận quan điểm truy tố của VKS Quảng Yên chỉ áp dụng tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS đối với cả 02 bị cáo; *nhưng áp dụng thêm tình tiết tăng nặng TNHS “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Hòa.*

Xét thấy việc nhận định bị cáo Hòa phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS và áp dụng điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS đối với Hòa là không đúng, vì nội dung Điều 134 BLHS đã quy định cụ thể các tình tiết định tội, định khung hình phạt, trong đó tình tiết “Có tính chất côn đồ” là tình tiết định khung và được quy định tại điểm i khoản 1 Điều này nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS. Mặt khác, vụ án xét xử ngày 15/11/2022 nhưng ngày 28/12/2022 Tòa án mới ra Thông báo sửa chữa, bổ sung Bản án và ngày 06/01/2023 mới gửi cho VKS cùng cấp, không gửi cho VKSND tỉnh Quảng Ninh để kiểm sát theo quy định.

Việc ra Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án của Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa không những vi phạm về áp dụng pháp luật, vi phạm về thời hạn ban hành Thông báo (Bản án sơ thẩm ngày 15/11/2022, Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án ngày 28/12/2022, sau 1 tháng 13 ngày, vượt quá thời hạn để VKS 02 cấp thực hiện quyền kháng nghị) mà còn vi phạm khoản 1 Điều 261 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS): *Chỉ được sửa chữa, bổ sung khi phát hiện có lỗi rõ ràng về chính tả, số liệu do nhầm lẫn hoặc tính toán sai; việc sửa chữa, bổ sung được thể hiện bằng văn bản và giao ngay cho những người được quy định tại Điều 262 BLTTHS.*

#### **2.2.4. Vi phạm về xử lý vật chứng.**

- Đối với các thiết bị điện tử công nghệ cao có chức năng giả lập trạm BTS, phát tán tin nhắn trái phép không thông qua các nhà mạng viễn thông khi xử lý cần tuyên tịch thu, giao Công an xử lý để phục vụ công tác nghiên cứu đối với các loại tội phạm công nghệ cao nhưng có bản án lại không tuyên tịch thu mà tuyên giao ngay cho Công an thành phố Uông Bí để phục vụ nghiên cứu là chưa phù hợp: Bản án số 131/29.12.2022 của TAND thành phố Uông Bí, đối với Đoàn Văn Tùng (CĐP), về tội "Xâm nhập trái phép vào mạng viễn thông".

- Đối với vật chứng là pháo nổ hoàn lại sau giám định đã bị tịch thu tiêu hủy theo quy định trong quá trình điều tra, nhưng nội dung bản án không thể hiện và tại phần nhận định cũng như phần quyết định của bản án đều không đề cập vật chứng đã bị xử lý là chưa đầy đủ: Bản án số 03/18.01.2023 của TAND huyện Hải Hà, đối với Bùi Văn Hùng, về tội "Tàng trữ hàng cấm".

- Đối với những vụ án quá trình điều tra có thu giữ dữ liệu điện tử từ camera của quán ăn, hay USB có ghi lại hình ảnh của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng bản án sơ thẩm không trích dẫn, không nhận định và không thể hiện việc xử lý đối với tài liệu, chứng cứ dữ liệu điện tử là chưa đầy đủ: Bản án số 155/17.11.2022 của TAND thành phố Cẩm Phả đối với Hoàng Văn Bồng, về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; Bản án số 130/21.12.2022 của TAND thị xã Đông Triều, đối với Trần Đức Long (CDP), về tội "Cố ý gây thương tích".

#### **2.2.5. Một số dạng vi phạm khác:**

- Quá thời hạn mở phiên tòa, kể từ ngày có quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng không thể hiện lý do vì trở ngại khách quan, vi phạm khoản 3, Điều 277 BLTTHS: Bản án số 125/13.12.2022, của TAND thị xã Đông Triều, đối với Hoàng Văn Thuận, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bản án số 252/29.11.2022 của TAND thành phố Hạ Long, đối với Đinh Chính Khiêm, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ, trong phần nhận định của bản án có đề cập miễn khâu trừ thu nhập cho bị cáo nhưng phần quyết định của bản án lại không quyết định việc miễn khâu trừ thu nhập là chưa đầy đủ: Bản án số 02/18.01.2023 của TAND huyện Hải Hà, đối với Trương Minh Tuấn, về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

- Bị cáo bị xử phạt theo điểm c, khoản 3, Điều 134 BLHS (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm theo điểm a khoản 1 Điều này) nhưng phần quyết định của bản án lại không áp dụng tình tiết định khung "dùng hung khí nguy hiểm" nêu trên là chưa đầy đủ: Bản án số 62/14.12.2022, của TAND huyện Hải Hà, đối với Phạm Văn Quang về tội: "Cố ý gây thương tích".

- Bị cáo có nhân thân xấu nhưng bản án không thể hiện nhân thân bị cáo bị xét xử về tội gì là chưa đầy đủ: Bản án số 01/4.01.2023 của TAND thành phố Uông Bí, đối với Vũ Đức Duy, về tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Bản án số 31/2022/HS-ST ngày 21/12/2022, của TAND huyện Tiên Yên đối với bị cáo Vũ Văn Ngọc, về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản": Bị cáo Ngọc do nghi ngờ ghen tuông vô cớ với anh Bùi Văn Vành nên đã dùng 01 viên gạch ném vỡ kính chắn gió phía trước xe ô tô Ford Transit của Công ty THHH du lịch và vận tải Phương Huy, do anh Bùi Văn Vành điều khiển, gây thiệt hại 7.605.000 đồng. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo thành khẩn, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại. Tài liệu trong hồ sơ thể hiện bị cáo có dấu hiệu bỏ trốn khỏi địa phương (có nhiều biên bản xác minh) tuy nhiên cả luận tội và bản án đều không thể hiện việc bị cáo có dấu hiệu bỏ trốn là chưa đầy đủ, không phản ánh đúng bản chất của vụ án cũng như biện pháp ngăn chặn đã áp dụng đối với bị cáo.

- Phiếu kiểm sát bản án không có phần giành cho cấp phúc thẩm: Bản án số 121/13.12.2022 đối với Nguyễn Mạnh Hưng, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của TAND thành phố Uông Bí; Bản án số 159/22.11.2022 đối với Cao Văn Thắng, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" của TAND thành phố Cẩm Phả.

- Xử phạt tù cho bị cáo hưởng án treo nhưng không hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" đối với bị cáo, vi phạm điểm d, khoản 1, Điều 125 BLTTHS: Bản án số 126/16.12.2022 của TAND thành phố Uông Bí, đối với Trương Văn Năm, Phạm Văn Chiến, Đặng Thị Thúy về tội "Đánh bạc"; Bản án số 233/15.11.2022, đối với Nguyễn Bảo Ngọc về tội: "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi", của TAND thành phố Hạ Long; Bản án số 132/30.11.2022 của TAND thị xã Quảng Yên, đối với Nguyễn Quang Hùng về tội "Cố ý gây thương tích".

- Vẫn còn tình trạng gửi bản án về tinh chậm, VD: Bản án số 223/9.11.2022, đối với Đồng Quang Minh (CĐP), về tội "Đánh bạc" (chậm 9 ngày); Bản án số 271/15.12.2022, đối với Đỗ Đức Quân (CĐP), về tội: "Chứa mại dâm" (chậm 9 ngày); Bản án số 272/15.12.2022, đối với Nguyễn Minh Tùng, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" (chậm 05 ngày) đều của Toà án nhân dân thành phố Hạ Long; Bản án số 32/25.11.2022, đối với bị cáo Đỗ Mạnh Tuấn, về tội "Cướp giật tài sản" của TAND huyện Vân Đồn (chậm 12 ngày); Bản án số 116/15.11.2022, đối với Đỗ Tiến Đạt (CĐP), về tội "Cố ý gây thương tích" của TAND thị xã Quảng Yên (chậm 26 ngày); Bản án số 107/27.10.2022, đối với Đinh Đức Nguyên, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" của TAND thành phố Uông Bí chậm 58 ngày.

### **3.Nguyên nhân, trách nhiệm:**

Những vi phạm của bản án như đã nêu trên, cơ bản trách nhiệm thuộc về Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và cả Kiểm sát viên (nếu có cùng quan điểm với Tòa án). Quá trình nghiên cứu vụ án cũng như kiểm sát bản án, Kiểm sát viên cấp sơ thẩm chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, nhiều bản án có vi phạm rất rõ ràng, các dạng vi phạm này đã được VKS tỉnh tổng hợp nhiều lần và thông báo rút kinh nghiệm trong các quýnhung Kiểm sát viên do cầu thả, nghiên cứu không kỹ, nên không phát hiện được vi phạm, trong Phiếu kiểm sát bản án vẫn ghi: "*Bản án không có vi phạm gì, không kiến nghị, kháng nghị*". Một số đơn vị, Lãnh đạo Viện khi ký duyệt Phiếu kiểm sát bản án còn mang tính hình thức nên không phát hiện được thiếu sót, tồn tại cũng như chưa tổ chức quán triệt, rút kinh nghiệm nghiêm túc về những vi phạm, thiếu sót sau khi nhận được các "Thông báo rút kinh nghiệm" của VKS tỉnh, nên vẫn có những vi phạm còn lặp lại, chưa kịp thời chấn chỉnh, khắc phục.

### **4. Biện pháp khắc phục:**

Để tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm trong thời gian tới, VKS tỉnh yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt một số công việc sau:

- Sau khi nhận được Thông báo này, các đơn vị tổ chức họp ngay, rút kinh nghiệm nghiêm túc đến toàn thể Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, Chuyên viên. Những bản án có vi phạm nghiêm trọng, VKS tỉnh đã kháng nghị, được Tòa cấp phúc thẩm chấp nhận kháng nghị sửa án phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và gửi báo cáo về VKSND tỉnh (qua Phòng 7, Thanh tra và Phòng 15).

- Các đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định về gửi bản án, phải đảm bảo đúng thời hạn; Kiểm sát viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác kiểm sát bản án. Các đồng chí Lãnh đạo các đơn vị cần thận trọng xem xét khi ký Phiếu kiểm sát bản án, tránh trường hợp kiểm tra một cách hình thức, qua loa, chiêu lệ, không phát hiện được vi phạm.

- Khi phát hiện vi phạm qua kiểm sát bản án, các đơn vị cần chủ động kịp thời ban hành kháng nghị, kiến nghị hoặc tổng hợp kiến nghị với Tòa án cùng cấp.

Trên đây là một số tồn tại, thiếu sót trong công tác THQCT, KSXX hình sự và kiểm sát bản án Quý I/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông báo để các đơn vị nắm được, rút kinh nghiệm nghiêm túc./.

**Nơi nhận:**

- Vụ 7; VPTH – VKSNDTC; (để)
- VKSND cấp cao tại Hà Nội; (báo)
- Đ/chí Viện trưởng VKS tỉnh QN;cáo)
- Các đ/c Phó Viện trưởng VKS tỉnh(để biết);
- 13 VKS cấp huyện và các Phòng: 1, 2, 3,7 (để rút kinh nghiệm);
- Văn phòng tổng hợp (để tổng hợp);
- Lưu: VT, P7.

KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Mai Thúy